

Số:63/2024/QĐST-HNGĐ

Kim Động, ngày 28 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 55/2024/TLST - HNGĐ ngày 14/5/2024, giữa:

1. Nguyên đơn: ông Phạm Cao T, sinh năm 1957. Nơi cư trú: thôn C, xã B, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Bị đơn: bà Lưu Thị A, sinh năm 1958. Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 51,55 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Cao T và bà Lưu Thị A.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: ông T và bà A xác định, ông bà chung sống với nhau có 02 con chung là Phạm Văn C, sinh năm 1982 và Phạm Công C, sinh năm 1985. Hiện nay các con chung của ông T và bà A đều đã trưởng thành và đã có gia đình riêng, ông bà tự nguyện không yêu cầu gì về việc giải quyết nuôi dưỡng đối với con chung.

2. Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác: ông T, bà A đều tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

3. Về án phí: ông T, bà A thỏa thuận để ông T chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu số 0000948 ngày 14/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Động. Trả lại ông Phạm Cao T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H (GCNKH số 17/1981; ngày 30/01/1981);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Oanh